TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 23-12-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Chí Sung

Ông Nguyễn Triệu Vỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Hiền Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST – HS ngày 21/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 10/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn V**– Tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT: Bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Vàng Văn Ch (đã chết) và bà Vàng Thị Q, sinh năm 1971; Vợ: Lý Thị V, sinh năm 1994; Con: Có 01 con sinh năm 2013; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/8/2021 đến ngày 20/8/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Dương Thị Ngọc Ch, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 1, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lò Văn Th, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 1, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/7/2021, trong lúc Vàng Văn V đang đi bộ trên đường dân sinh, khu vực phía sau Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Lai Châu thuộc tổ 11, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu trắng đen, BKS 25B1-033.22 của chị Dương Thị Ngọc Ch, Sinh năm 1992, trú tại tổ 1, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu đang dựng bên lề đường, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp để làm phương tiện đi lại. Quan sát xung quanh không có ai, V liền tiến lại gần chiếc xe, dùng 01 chiếc chìa khóa Viettiep màu trắng (mang theo từ trước) cắm vào ổ khóa xe để mở thì mở được ổ khóa. Sau đó, V ngồi lên xe, nổ máy, điều khiển xe đi theo hướng từ đường Quốc lộ 4D đi xã San Thàng, thành phố Lai Châu. Khi đi đến đoạn đường cách chợ Trung tâm thành phố Lai Châu thuộc phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu khoảng 100m, V dừng lại, mở cốp xe ra, kiểm tra thì thấy trong cốp xe có một chiếc ví màu đen tím, bên trong có một số giấy tờ cá nhân mang tên Lê Văn Th, bao gồm: 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm xe máy và một số giấy tờ cá nhân mang tên Dương Thị Ngọc Ch, bao gồm: 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy chứng minh thư nhân dân. Kiểm tra xong, Vững cất giấy tờ trên vào ví rồi bỏ lại vào cốp xe và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi theo hướng xã San Thàng về huyện Phong Thổ. Khi đi qua xã Thèn Sin, huyện Tam Đường khoảng một đến hai km, do sợ bị phát hiện nên V dừng lại, mở cốp xe lấy chiếc ví và toàn bộ giấy tờ trong ví ra đốt hết rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà tại bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Ngày 13/8/2021 chị Dương Thị Ngọc Ch đến Công an phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu để trình báo về việc bị mất chiếc xe mô tô BKS 25B1-033.22 trên. Sau khi nhận được tin báo, ngày 15/8/2021 Công an phường Đoàn Kết đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra Thông báo truy tìm vật chứng đối với chiếc xe trên.

Đến 14 giờ 50 phút ngày 16/8/2021, khi Vàng Văn V đang điều khiển chiếc xe mô tô BKS 25B1-033.22 đi đến khu vực xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị lực lượng Công an xã Sin Suối Hồ yêu cầu kiểm tra hành chính. Do không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Công an xã Sin Suối Hồ đã mời V về trụ sở để làm việc. Tại đây, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 19/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lai Châu kết luận: 01 xe máy nhãn hiện YAMAHA SIRUS, màu đen trắng BKS 25B1-033.22, mua và sử dụng từ năm 2013 tính đến ngày 29/7/2021 có giá trị còn lại là: 3.760.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS: 25B1-033.22 xe cũ đã qua sử dụng. Kết quả điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị Ngọc Chvà chồng là anh Lê Văn Th, SN: 1988, trú tại tổ 1, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu. Do đó, ngày 26/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho Dương Thị Ngọc Ch.

- 01 chiếc chìa khóa Viettiep màu trắng thu giữ của Vàng Văn V, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 48/CT- VKSTP, ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Vàng Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn Vững về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Văn V mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 17/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự không áp dụng phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa Viettiep màu trắng;

Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo. Vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn V khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/7/2021, tại khu vực đường dân sinh, phía sau Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Lai Châu thuộc tổ 11, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Dương Thị Ngọc Ch, Vàng Văn V đã trộm cắp của chị Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu trắng đen, BKS 25B1-033.22, trị giá 3.760.000 đồng, mục đích làm phương tiện đi lại cho bản thân. Do đó hành vi của bị cáo Vàng Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an

trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc gia đình hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà bị hại chị Dương Thị Ngọc Ch có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết. Đối với chiếc ví và các giấy tờ cá nhân của chị Ch, do bị cáo đốt hết, chị Ch cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

[7] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS: 25B1-033.22 xe cũ đã qua sử dụng. Kết quả điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị Ngọc Ch và chồng là anh Lê Văn Th, SN: 1988, trú tại tổ 1, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu. Do đó, ngày 26/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị Dương Thị Ngọc Ch. Xét thấy việc trao trả trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

01 chiếc chìa khóa Viettiep màu trắng thu giữ của Vàng Văn V. Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo

điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo có Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, do đó miễn phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vàng Văn V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 17/8/2021.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa Viettiep màu trắng;

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn V.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga